

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25-5-2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hoàng Anh

Bà Trương Thị Cẩm Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 về: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Diem M; cư trú tại Hoa Kỳ.

- Bị đơn: anh Phạm Duy P; cư trú tại: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11 tháng 01 năm 2021, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diem M trình bày: chị và anh Phạm Duy P kết hôn vào năm 2016, có đăng ký tại Ủy ban nhân huyện T, tỉnh Vĩnh Long, hôn nhân do tự tìm hiểu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 01 tháng thì chị trở về Hoa Kỳ. Từ năm 2017 đến năm 2019, khoảng tháng 7 hàng năm, chị về Việt Nam 01 tháng vợ chồng chung sống với nhau, sau đó chị về Hoa Kỳ. Thời gian ở Hoa Kỳ, chị và anh P thường nhắn tin cho nhau, khoảng 01 đến 02 tháng thì mới điện thoại nói chuyện do anh P bận công việc. Chị nhiều lần đề nghị làm thủ tục bảo lãnh anh P sang Hoa Kỳ sinh sống nhưng anh P từ chối. Từ tháng 4 năm 2020 cho đến nay, chị và anh P hay cãi nhau và không còn liên lạc, không quan tâm đến nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Duy P.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 29 tháng 4 năm 2021, bị đơn anh Phạm Duy P trình bày: anh thống nhất lời trình bày của chị Nguyen Thi Diem M về việc kết hôn và thời gian vợ chồng chung sống. Vợ chồng anh hai người ở hai nơi khác nhau, phong tục tập quán khác biệt, sống xa nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt. Khoảng tháng 10 năm 2020 cho đến nay, anh và Nguyen Thi Diem M không còn liên lạc. Việc chị Nguyen Thi Diem M yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý, do hai người không còn tình cảm với nhau.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyen Thi Diem M và anh Phạm Duy P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 238, điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ.

[2] Xét chị Nguyen Thi Diem M và anh Phạm Duy P kết hôn vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Tại thời điểm giải quyết vụ án chị Nguyen Thi Diem M không có mặt ở Việt Nam mà đang định cư tại Hoa Kỳ, căn cứ khoản 3 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

[3] Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì vợ chồng phải có nghĩa vụ chung sống với nhau, yêu thương, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế giữa chị Nguyen Thi Diem M và anh Phạm Duy P không còn quan tâm chăm sóc nhau, không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, ai biết bốn phần của người đó. Chị Nguyen Thi Diem M yêu cầu ly hôn, anh Phạm Duy P đồng ý. Xét thấy hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình việc chị Nguyen Thi Diem M yêu cầu ly hôn với anh Phạm Duy P là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị Nguyen Thi Diem M không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Nguyen Thi Diem M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Tại phiên Tòa vị Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với tài liệu, chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ, áp dụng đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyen Thi Diem M (My T Nguyen). Cho chị Nguyen Thi Diem M được ly hôn với anh Phạm Duy P.

2. Án phí: chị Nguyen Thi Diem M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 3303 ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết anh Phạm Duy P được quyền kháng cáo. Chị Nguyen Thi Diem M được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- UBNDHT: 01b;
- Đ/sự: 02b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tuấn